

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật
trong Đảng quý I năm 2024**

**A. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ
THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG QUÝ I NĂM 2024.**

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

Đảng bộ Huyện Bảo Lâm hiện có 56 tổ chức cơ sở đảng (13 đảng bộ xã, 01 đảng bộ thị trấn; 02 đảng bộ thuộc lực lượng vũ trang và 40 chi bộ cơ sở 242 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; trong đó có 126 chi bộ thôn và tổ dân phố. Toàn Đảng bộ huyện có 3.303 đảng viên.

Tính đến nay Ủy Ban Kiểm tra Huyện ủy Bảo Lâm có 06 thành viên, trong đó có 01 đồng chí Chủ nhiệm, 02 đồng chí Phó Chủ nhiệm, 01 ủy viên chuyên trách và 02 đồng chí ủy viên kiêm chức; Cơ quan UBKT Huyện ủy có 06 đồng chí.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về kiểm tra, giám sát

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện luôn được Huyện ủy thường xuyên quan tâm ngay từ đầu năm Huyện ủy đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

Trong Quý I năm 2023 Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy (tổ chức vào ngày 13/3/2024) về các quy định, chỉ thị, nghị quyết của Đảng; các văn bản quy định về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng đến toàn thể cán bộ chủ chốt.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2024. Hàng tháng, Thường trực Huyện ủy tổ chức giao ban công tác xây dựng Đảng để nắm bắt và chỉ đạo công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện nói riêng.

***1.2. Công tác tham mưu giúp cấp ủy và thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao của
ủy ban kiểm tra các cấp***

Ủy ban Kiểm tra cấp ủy các cấp đã tham mưu cho cấp ủy tổ chức tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng lồng ghép vào hội nghị tổng kết công tác Đảng năm 2023.

Tham mưu cho cấp ủy ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2024.

2. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng

2.1. Kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên:

a) Cấp ủy các cấp kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên

- Quý I năm 2024, cấp ủy các cấp đã tiến hành kiểm tra 02 tổ chức đảng: trong đó Ban Thường vụ Huyện ủy đã triển khai 01 cuộc kiểm tra đối với 02 tổ chức đảng (01 Đảng ủy xã; 01 chi bộ cơ sở), Đảng ủy cơ sở kiểm tra 01 chi bộ cơ sở trực thuộc đảng ủy.

+ Nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của BCHTW Đảng; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW; Quy định số 02-QĐ/HU ngày 20/5/2021 của BTV HU về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

+ Kết quả kiểm tra mới công bố quyết định, đang tiến hành thẩm tra, xác minh.

- Quý I năm 2024, cấp ủy các cấp đã tiến hành kiểm tra 02 đảng viên, trong đó Đảng ủy cơ sở kiểm tra 02 đảng viên (Đảng ủy viên 01 đồng chí, chi ủy viên chi bộ trực thuộc đảng ủy 1 đồng chí).

+ Nội dung kiểm tra: việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Đảng; Thực hiện quy chế hoạt động của chi bộ.

+ Kết quả kiểm tra: đang tiến hành kiểm tra.

b) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên:

Quý I 2024, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và UBKT Đảng ủy cơ sở chưa tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên.

c) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

Quý I 2024, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và UBKT Đảng ủy cơ sở chưa tiến hành kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Chương trình thực hiện trong quý II năm 2024.

d) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và UBKT Đảng ủy cơ sở chưa tiến hành kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng. Chương trình thực hiện trong quý II, quý III năm 2024.

e) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tài chính đảng

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra 01 tổ chức đảng. Kết quả đang tiến hành kiểm tra.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở chưa triển khai kiểm tra đối với các chi bộ trực thuộc, chương trình thực hiện trong quý II, quý III.

2.2. Giám sát tổ chức đảng, đảng viên

a) Giám sát thường xuyên và nắm tình hình địa bàn

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ và các đồng chí Huyện ủy viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực. Qua đó thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên và tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi đề xuất kiểm tra, giám sát đối với địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra, các Ban xây dựng Đảng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chức năng nhiệm vụ.

- UBKT Huyện ủy đã phân công Ủy viên Ủy ban Kiểm tra theo dõi địa bàn, nắm tình hình, tham dự các hội nghị cấp ủy theo địa bàn phụ trách.

b) Giám sát chuyên đề

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức giám sát được 02 tổ chức đảng đối với 01 Đảng ủy và 01 Chi bộ cơ sở.

+ Nội dung giám sát: Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2023 của BCHTW khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên trong giai đoạn mới; việc triển khai thực hiện Quy định số 13-QĐ/HU ngày 28/8/2023 của BTVHU về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử.

+ Kết quả giám sát: mới công bố quyết định, đang tiến hành giám sát.

- Đảng ủy cơ sở đã tiến hành giám sát 01 đảng viên là chi ủy viên chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

+ Nội dung giám sát: thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Kết quả giám sát: đảng viên được giám sát thực hiện tốt.

- Ủy ban kiểm tra các cấp giám sát đối với 01 tổ chức đảng: trong đó Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ đã triển khai 01 cuộc đối với 01 Đảng ủy cơ sở.

+ Nội dung giám sát: Giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân.

+ Kết quả giám sát: đang tiến hành giám sát.

- Ủy ban kiểm tra các cấp giám sát đối với 03 đảng viên: trong đó Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ đã triển khai 01 cuộc đối với 03 đảng viên là cán bộ chủ chốt của Đảng ủy cơ sở.

+ Nội dung giám sát: công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân; việc kê khai tài sản, thu nhập.

+ Kết quả giám sát: đang tiến hành giám sát.

2.3. Thi hành kỷ luật đảng tổ chức đảng, đảng viên

- Quý I năm 2024 cấp ủy các cấp và Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện uỷ không thi hành kỷ luật đảng viên.

- Ủy ban kiểm tra các cấp không thi hành kỷ luật đảng viên.

2.4. Tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên

- Quý I năm 2024 Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ không nhận được đơn thư tố cáo đối với đảng viên.

- UBKT Đảng ủy cơ sở đang tiến hành giải quyết tố cáo đối với 01 đảng viên, nội dung tố cáo về phẩm chất, đạo đức, lối sống của tổ trưởng tổ dân phố. Kết quả đang tiến hành giải quyết.

3. Công tác xây dựng Ngành và công tác khác

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

- Bộ máy Ủy ban kiểm tra các cấp cơ bản được kiện toàn và đi vào hoạt động có hiệu quả.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch tổ chức mở 02 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra giám sát cho cấp ủy và UBKT Đảng ủy cơ sở, với số lượng dự kiến 140 đồng chí.

3.2. Một số công tác khác

- nắm tình hình công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở
- Tham gia thẩm định kết nạp đảng viên mới.
- Tham gia thẩm định hiệp ý, bổ sung quy hoạch, bổ nhiệm lại, luân chuyển, bổ nhiệm mới cho 34 trường hợp.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

Quý I năm 2024, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cấp ủy trực thuộc đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; đã thực hiện một số cuộc kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã phân công các thành viên Ủy ban Kiểm tra thường xuyên giám sát, theo dõi các hoạt động của các tổ chức Đảng và đảng viên để nhắc nhở, hướng dẫn và kịp thời uốn nắn một số vi phạm khuyết điểm: Tham mưu cho cấp ủy xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024 và giúp cấp ủy xây dựng Kế hoạch tiến hành các cuộc kiểm tra, giám sát theo Chương trình kế hoạch đề ra.

4.2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn có mặt hạn chế như có cuộc kiểm tra, giám sát còn chậm so với kế hoạch đề ra.

Một số cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cơ sở chưa thể hiện rõ vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng viên và xây dựng, thực hiện Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy có nơi thiếu trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả chưa cao.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM QUÝ II

1. Chủ động nắm tình hình của các tổ chức đảng và đảng viên trên cơ sở đó thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra theo quy định.
2. Tiếp tục thẩm tra, xác minh đơn (thư) tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền.
3. Tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát theo Chương trình kiểm tra giám sát năm 2024 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.
4. Xem xét đề nghị xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo thẩm quyền.

5. Thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao.

6. Hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

Trên đây là báo cáo công tác Quý I năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2024 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Bảo Lâm./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo),
- Thành viên UBKT Huyện ủy,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- Lưu VPHU.



Nông Quang Hưng

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Tháng 3 năm 2024

(Kèm theo Báo cáo số 77-BC/UBKTHU, ngày 14 tháng 3 năm 2024)

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
I	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ					
a	Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng					
<i>aa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-	-	-	-	-
<i>ab</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>ac</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-				
<i>ad</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-				
<i>adđ</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>ae</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ag</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ah</i>	<i>Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra</i>	-	-	-	-	-
<i>ai</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-				
<i>ak</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-				
<i>al</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>am</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>an</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
b	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
<i>ba</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-				
<i>bb</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>bc</i>	<i>Kết luận: Đảng viên có vi phạm</i>	-				
<i>bd</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bđ</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>be</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>bg</i>	<i>Số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	-				
<i>bh</i>	<i>Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm</i>	-				
<i>bi</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bk</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
c	Giám sát chuyên đề					
<i>ca</i>	<i>Số đảng viên được giám sát</i>	-				
<i>cb</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>cc</i>	<i>Kết luận: Số thực hiện tốt</i>	-				
<i>cd</i>	<i>Số có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				

cd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
ce	Số tổ chức đảng được giám sát	-				
cg	Kết luận: Số thực hiện tốt	-				
ch	Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
ci	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
d	Thi hành kỷ luật					
da	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
db	Là cấp ủy viên các cấp	-				
dc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dd	Cảnh cáo	-				
dd	Cách chức	-				
de	Khai trừ	-				
dg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
dh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
di	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
dk	Xóa tên, cho rút	-				
dl	Xử lý pháp luật	-				
dm	Xử lý hành chính	-				
dn	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
do	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dp	Cảnh cáo	-				
dq	Giải tán	-				
d	Giải quyết tố cáo					
đa	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
đb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đc	Tổ sai	-				
đd	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đe	Phải thi hành kỷ luật	-				
đg	Đã thi hành kỷ luật	-				
đh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
đi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đk	Tổ sai	-				
đl	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đm	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đn	Phải thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
e	Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng					
ea	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				
eb	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				

ec	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ed	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
ed	Giảm mức kỷ luật	-				
ee	Xóa kỷ luật	-				
eg	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
eh	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ei	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ek	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
el	Giảm mức kỷ luật	-				
em	Xóa kỷ luật	-				
II	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP					
g	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
ga	Số đảng viên được kiểm tra	-				
gb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
gc	Kết luận: Số có vi phạm	-				
gd	Đến mức phải kỷ luật	-				
gđ	Đã thi hành kỷ luật	-				
ge	Là cấp ủy viên các cấp	-				
gh	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-				
gi	Kết luận: Số có vi phạm	-				
gk	Phải thi hành kỷ luật	-				
gl	Đã thi hành kỷ luật	-				
h	Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới	-				
ha	Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát	-				
hb	Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-				
hc	Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-				
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT	-				
hđ	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới	-				
he	Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp	-				
hg	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát	-				
hh	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật	-				
hi	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát	-				
i	Tổng số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật	-				
ia	Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				
ib	Số tổ chức đảng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				
ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				

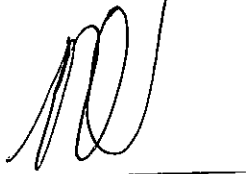
iđ	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
k	Giám sát chuyên đề					
ka	Số đảng viên được giám sát	-				
kb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
kđ	Số tổ chức đảng được giám sát	-				
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
l	Thi hành kỷ luật					
la	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
ld	Cảnh cáo	-				
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-				
lg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				
ln	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
lo	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
lp	Cảnh cáo	-				
lq	Giải tán	-				
m	Giải quyết tố cáo					
ma	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
mb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mc	Tổ sai	-				
md	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
me	Phải thi hành kỷ luật	-				
mg	Đã thi hành kỷ luật	-				
mh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
mi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				

mk	Tổ sai	-				
mm	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mn	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
mo	Phải thi hành kỷ luật	-				
mp	Đã thi hành kỷ luật	-				
n	Giải quyết khiếu nại, kỷ luật đảng					
na	Khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				
nb	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
nc	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nd	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nd	Giảm mức kỷ luật	-				
ne	Xóa kỷ luật	-				
ng	Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
nh	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ni	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nk	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nl	Giảm mức kỷ luật	-				
nm	Xóa kỷ luật	-				
o	Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh					
oa	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-				
ob	Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
oc	Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật	-				
od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-				
p	Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí					
pa	Số đảng viên được kiểm tra	-				
pb	Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
pc	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-				
pd	Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
pđ	Tổng số tiền vi phạm	-				
q	Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo					
qa	Số đơn thư phản ánh về đảng viên	-				
qb	Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-				
qc	Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng	-				
qd	Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-				
r	Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị					
ra	Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý	-				
rb	Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập	-				
rc	Kết luận: Số có vi phạm	-				

rc	Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
rb	Số đã thi hành kỷ luật	-				

Bảo Lâm, ngày 14 tháng 3 năm 2024

CÁN BỘ LẬP BIỂU



Võ Thanh Chung



Nông Quang Hưng